

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ C17XCD

TÊN HỌC PHẦN: THÍ NGHIỆM HÓA ĐẠI CƯƠNG

M? H OC PHẦN : CHE - 101

HỌC KỲ	2
TÍN CHỈ	1
LẦN THI	1

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
				20				25				55	100		
1	171212862	PHẠM HỮU AN	C17XCD	10				8.3				6	7.4	Báý pháý Bắú	
2	171212863	NGUYỄN HỮU ANH	C17XCD	0				0				HP	0.0	Khăng	
3	171212864	PHAN ĐỨC B?NH	C17XCD	10				8.3				8	8.5	Tẳm pháý Nẳm	
4	171212865	A VĂN CẨM	C17XCD	10				8				7	7.9	Báý pháý Chẻn	
5	171212866	NGUYỄN VĂN CẢNH	C17XCD	10				7				5	6.5	Sẳu pháý Nẳm	
6	171212867	NGÔ ANH CÔNG	C17XCD	8				5.6				5	5.8	Nẳm pháý Tẳm	
7	171212868	LÊ HỒNG CƯƠNG	C17XCD	8				6				5	5.9	Nẳm pháý Chẻn	
8	171212869	NGUYỄN MINH ĐẠT	C17XCD	0				0				HP	0.0	Khăng	
9	171212870	NGUYỄN NGỌC DIỆP	C17XCD	8				5.6				6	6.3	Sẳu pháý Ba	
10	171212871	PHẠM ĐỨC ĐỨC	C17XCD	10				7.5				8	8.3	Tẳm pháý Ba	
11	171212872	NGUYỄN Đ?NH DỮNG	C17XCD	0				0				V	0.0	Khăng	
12	171212873	NGUYỄN TUẤN DỮNG	C17XCD	10				7.6				5	6.7	Sẳu pháý Báý	
13	171212874	TRƯỜNG NGỌC HÀ	C17XCD	8				5.4				5	5.7	Nẳm pháý Báý	
14	171212875	TRƯỜNG VĂN HỒ	C17XCD	8				5.4				7	6.8	Sẳu pháý Tẳm	
15	171212876	DƯƠNG KHÁNH HOÀI	C17XCD	8				5.4				6	6.3	Sẳu pháý Ba	
16	171212877	LÊ VIỆT HOÀI	C17XCD	10				7				7	7.6	Báý pháý Sẳu	
17	171212878	RƯỜNG Đ?NH HUÂN	C17XCD	8				5.6				7	6.9	Sẳu pháý Chẻn	
18	171212879	TRẦN KIÊM	C17XCD	10				7				7	7.6	Báý pháý Sẳu	
19	171212880	TRẦN MIÊN	C17XCD	10				8				8	8.4	Tẳm pháý Bắú	
20	171212881	TRẦN NHẬT MINH	C17XCD	10				7.5				7	7.7	Báý pháý Báý	
21	171212882	ĐINH NGỌC QUANG	C17XCD	10				8				5	6.8	Sẳu pháý Tẳm	
22	171212883	NGUYỄN THẾ QUANG	C17XCD	8				5.6				6	6.3	Sẳu pháý Ba	
23	171212884	HỒ TRƯỜNG SINH	C17XCD	0				0				HP	0.0	Khăng	
24	171212885	PHAN HIẾU THOM	C17XCD	10				6.4				6	6.9	Sẳu pháý Chẻn	
25	171212886	PHẠM VĂN TRẠNG	C17XCD	10				7.5				5	6.6	Sẳu pháý Sẳu	
26	171212887	NGUYỄN Đ?NH TRANH	C17XCD	0				0				HP	0.0	Khăng	
27	171212888	TRẦN V? CÔNG TÙNG	C17XCD	10				7.5				7	7.7	Báý pháý Báý	
28	171212889	NGUYỄN XUÂN ĐUỜNG	C17XCD	0				0				HP	0.0	Khăng	
29	171212890	ĐÀO VĂN MINH	C17XCD	0				0				HP	0.0	Khăng	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	22	76%	
2	Số sinh viên nợ	7	24%	
TỔNG CỘNG :		29	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(*k? và ghi r? họ tên*)

L?NH ĐẠO KHOA
(*k? và qhi r? ho tên*)

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 06 năm 2012
PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
 (k? và ghi r? họ tên)

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

TÊN HỌC PHẦN:

M? H ỌC PHẦN :

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ C17XCD

THÍ NGHIỆM HÓA ĐẠI CƯƠNG

CHE - 101

HỌC KỲ

TÍNH CHỈ

LẦN THI

2

1

1

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				20				25				55	100			

Nguyễn Kim Đức

Trần Quốc Bảo

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú

2/2